

KAMPUCHEA TRONG KÝ ỨC

NGUYỄN VĂN KHẬY

Hơn 30 năm tôi mới có dịp trở lại xứ Chùa Tháp, nơi anh em chúng tôi đã tá túc trong gia đình của một người Việt, là ông bà Tư Bông, hay tên đầy đủ Đặng Xá Bông. Ông là viên Quản Lý Đại Diện văn phòng đại lý các đồn điền sản xuất mủ cao su Đất Đỏ. Trụ sở đóng tại Thủ đô Phnom Penh, nước Cao Miên. Người Pháp đầu tư trồng cao su lấy mủ xuất cảng, bao gồm nhiều đồn điền: Chup, Krek (Cờ Rết, nơi gia đình người viết ở). Péamchéang (Bình Chăng), Mimot, Snoul (Sờ Nun) vân vân. Trục thuộc “Société de Plantations Des Terres Rouges” - Công ty các Đồn điền Cao su Đất đỏ - trong nội địa Cao Miên. của xứ Chùa Tháp, một quốc gia nhỏ bé khoảng 180 ngàn cây số vuông.



Chúng tôi có bốn anh em: Nguyễn Văn Phương lớn nhất, đến trước đang học năm thứ tư bậc Trung Học. Hai anh em Võ Bá Hải, lớp Đệ thất, Võ Bá Nghiệp và tôi là Đặng Thế Khiêm theo học lớp nhứt (cour Supérieur), của một trường dòng Thiên Chúa giáo. Ở Cao Miên, không có trường đời dạy chữ Pháp và Việt, phải theo học các trường Thiên Chúa giáo. Được cấp học bổng của đồn điền Pháp, để theo đuổi từ lớp Nhứt đến lớp Đệ tứ (lớp 10 ngày nay), khi tốt nghiệp hay đậu bằng Trung học (Diplôme) phải về phục vụ cho các cơ sở cao su của Pháp.

Thanh niên Miên khi trưởng thành đều vào chùa tu học văn hóa, để chuẩn bị thành danh bước ra đời, nên bề gia thất, tham gia chánh

quyền hay mở một thương vụ gì đó. Người có phúc duyên, tròn nghiệp lực, đầy thiện căn tu trì, sẽ trở thành bậc cao tăng, phẩm hạnh hàng tôn sư Hòa Thượng, Đại Lão Hoà Thượng.

Vợ chồng tôi về Việt Nam ngoài việc trông xem mồ mả tổ tiên, do chánh quyền Tây Ninh ban lệnh giải tỏa khu gò mả. Dù đã đóng góp để mướn người bốc dỡ trước, tôi vẫn về đứng hẹn, thể hiện tấm lòng kính kiềng Tổ tiên. Khu mộ lớn hơn hai mươi mẫu Tây, được thiết lập từ hàng trăm năm trước. Giờ này là khu đất trống. Trước đây, mộ phần đều táng bằng loại đá ong. Tất cả 8 bộ hài cốt của ông bà quá vãng được gia đình bốc dỡ và gửi vào ngôi chùa Gò Kén gần đó, cho êm ấm nắm xương tàn. Hường khói hương, nghe lời kinh tiếng kệ tiếp, hay vong linh đã siêu thoát về cõi ta bà dục giới nào rồi?.

Khi đến Sài Gòn, bà xã tôi còn lo thăm bà con, nên không định theo lên Cao Miên. Tôi cứ bị ám ảnh mãi về miền kỷ niệm cũ, muốn trở lại Phnom Penh-Nam Vang- bèn rủ Nghiệp là bạn học cùng chung lớp cùng đi, nhưng hẳn thẳng thừng chối từ, vì đang bận buôn bán chuối. Nghiệp nói: “Tôi xin lỗi bạn, không thể rời đây đi quá một ngày!”

Tôi đã mua vé máy bay từ Úc đến Kampuchea du lịch. Muốn đi Nam Vang, phải quá cảnh ở phi trường Tân Sơn Nhứt, hoặc Siem Rệp (cách thủ đô Phnom Penh 300 km),

hoặc xứ Thái Lan. Vì phi đạo của phi trường Pochengton ở thủ đô Phnom Penh quá ngắn, máy bay lớn không hạ cánh được.

Một vài người thân, như là Nghiệp, khuyên không nên táo bạo đi Cao Miên, vì tội tàn dư Khmer Rouge, và Việt cộng quỉ quái, biến thành phố Phnom Penh thành điêu tàn, Biển đất nước Chùa Tháp tan hoang, mang tội diệt chủng, sát hại gần hai triệu sinh mạng lương dân vô tội, không chút lòng từ bi. Liệu biết bây giờ ai còn ai mất mát. Lại không nói được ngôn ngữ Miên lưu loát, dùng Pháp-Anh ngữ thì cư dân không thông thạo. Đó là trở ngại lớn trong giao tế thường đàm.

Thật cảm thương thân phận người Việt sống trên đất khách, kẻ tha hương quá bất hạnh. Những vùng đông cư dân Việt như xóm Xa-Xi-Lấp-Thmây, Cầu-Lầu, Cây số 4, 5... là đối tượng thanh toán trước của bọn Khmer đỏ. Chúng cho thị dân Miên là thành phần ăn bám xã hội, không sản xuất, Khmer Đỏ bắt đày ải lao động, ai chống cự thì giết, giết dã man, hoặc tống giam vào Trung tâm trại tù, như ngục thất Tuol Sleng (S.21). Họ bị khảo hạch, tra tấn, lao động khổ sai, đói khát và bệnh tật bất kể nam phụ lão ấu, cho đến vong mạng.

Tôi ngụ khách sạn, nên vấn kế viên quản lý. Anh khuyên nên mượn xe Công ty làm phương tiện. Anh hứa với tất cả nhiệt tình. Một ngày sau, anh báo tin, rằng viên tài xế xưa từng tu ở chùa Miên đường Trương Minh Giảng, Sài Gòn. Tôi hoàn toàn đặt niềm tin trọn vẹn.

Con đường Sài Gòn - Nam Vang vốn vẹn 200 Km, đồng bằng dễ di chuyển, theo Quốc lộ I, đến cửa khẩu Mộc Bài. Nhờ bản đồ, chúng tôi tìm khách sạn, và mang vali, túi xách vào phòng, tắm rửa xong đi ăn trưa.

Chúng tôi rong xe chạy trên con đường chánh của thủ đô Nam Vang, là đại lộ

Monivong Boulevard, dài khoảng 15 km. Hầu hết các bộ, sở của chánh quyền Miên và những tòa Đại sứ, Lãnh sự các quốc gia khác đều tọa lạc trên đoạn đường này. Xe chúng tôi vào một đại lộ băng ngang mang tên vị Quốc vương-Đại lộ Shihanouk Boulevard ước chừng 7 km. Rồi rẽ vào con đường trải nhựa, ven nhánh sông Mê Kông, thấy một hàng chữ Pháp xuất hiện trên ngôi biệt thự “Văn phòng Đại lý Cao su...” bên dưới chữ Miên ngoằn ngoèo màu đen. Văn phòng là một cao ốc hai tầng có nền cao. Cách khoảng xa là lối xe vào. Tường gạch xây cao hơn 2 mét bao quanh, gắn miếng chai bể, quét vôi màu vàng chạy dài song song mặt lộ. Cửa sắt tự động, hai đầu là hai trạm gác, có bảo vệ đang canh phòng.

Không còn những hàng cây me, cây xoài hoang, có gốc lớn hai người ôm, bóng rợp quanh năm, trông dọc theo bờ sông, là đường dong thuyền (-service halage.), bây giờ được thay bằng cây thốt nốt, và từng cụm, những bồn hoa, cây cảnh khác.

Đối diện với văn phòng là một bến cảng đúc xi măng dài, sơn màu trắng, thiết trí trên dòng Bassac là một nhánh của sông Mê Kông. Gió mơn man nhẹ thổi, nước vẫn lững lờ trôi êm ả. Vài gợn sóng lăn tăn vỗ nhẹ vào bờ. Ánh nắng chói lọi chiếu rọi, bốc hơi nước lên mát rượi tâm hồn người viễn xứ.

Đúng rồi không sai! Lòng tôi quyết đoán, thâm mừng. Tôi nhờ viên tài xế bước sang lộ hỏi một phụ nữ đang đứng gần lối ra vào, dáng chừng là một cô thơ ký, hay người cư trú trong cơ sở này, vì nàng phục sức áo tay ngắn, xà rông màu hoa cà óng mượt, thắt lưng bằng dây nịt bằng inox, nổi cộm phần thân thể, tăng vẻ quý phái. Mái tóc đen tuyền cắt ngắn ôm sát ót, kẹp rẽ mang tai phôi đôi gò má nước da bánh mật. Cô mang đôi dép Nhật đế cao. Phục sức của phụ nữ Miên bản địa truyền thống, làm tôi

choáng ngợp bởi vẻ xinh xắn, hấp dẫn, cân đối... Tôi đang theo dõi diễn biến.

Tôi bỗng giật mình nghe quát lớn:

-Stop! Stop... **“Cùm tâu”** -Đứng lại!.

Khẩu lệnh quát to bằng giọng Miên, rồi tiếng cơ bằm kéo đạn lên nòng nghe rộp rộp. Tôi phát giác từ góc một trạm canh, một nòng súng chĩa về phía thẳng ra. Từ ngõ văn phòng, một tên bảo vệ bò trườn dài trên bậc thềm, chong súng AK.47 chờ nhả đạn. Nhưng tôi không hề khiếp sợ, nao núng, bởi đã quá quen khi qua các trạm gác thời chiến, dọc theo quốc lộ, đồn bót... Các trạm này còn lập những con ngựa sắt, treo tòn ten lon sữa bò, báo động ban đêm, thêm nhiều rào cản bằng kèm gai hay concertina quấn quít.

Phụ nữ này ra lệnh viên tài xế của tôi úp mặt vào tường, đầu cúi xuống, hai tay chống vào tường vị thế đứng khom người, chân duỗi rộng. Đúng thế cơ bản quân sự. Từ trong, một anh bảo vệ cầm khẩu carbine M2 bước ra, trao súng cho người phụ nữ, Tôi nghĩ chị ta là Trưởng an ninh chăng? Tên bảo vệ nhanh chân tiến lại anh tài xế, hai tay vuốt vuốt trên người, dò xét có gì khả nghi như vũ khí, hay chất nổ gì không?

-Anh đến đây làm gì? (*Tâu na, thơ ây?*. **Bòn!.Bòn.**)

Anh tài xế trả lời nói lớn bằng tiếng Miên: “Người khách trên xe nhờ tôi hỏi thăm gia đình ông bà Tư Bông?”

Người phụ nữ nghe hơi sững sờ nét mặt, ngạc nhiên vì tại sao có người biết tên cúng cơm của thân phụ cô, bởi ông đã xuất gia qui y tam bảo từ hơn mười lăm năm nay. Không còn ai dùng thế danh nữa mà chỉ gọi bằng pháp danh thôi. Khách phương xa cũng không phải bà con từ quê đến tìm, vì họ không nói giọng

miền Trung. Có lẽ cô nghĩ chúng tôi không phải kẻ gian. Cô đảo mắt nhanh và trao khẩu súng cho tên bảo vệ.

Khiêm từ bên kia đường bước vội sang, tay quơ quơ chào mừng “hội ngộ”.

-Chào bà! À mà chào cô Thơm khỏe không? (*Sốc xà bai niêng!!*.) Có nhớ tôi là ai không?.

Cô gái quan sát Khiêm từ đầu đến chân, thấy chàng có dáng người cao, trắng trẻo, khuôn mặt phúc hậu, cặp mắt dài hiền lành, nụ cười thân thiện, phục sức trang nhã, đúng là một người trí thức. Cô cố lục trong ký ức bị chìm lặn quá lâu, hơn 30 năm biệt. Khiêm nói:

-Tôi là Khiêm ở trọ, ăn cơm tháng đây!

-À! Chào anh Khiêm, anh và ba anh nữa... Tôi nhớ ra rồi.

-Trời ơi!. Bây giờ mình mới diện kiến nhau, sau bao nhiêu năm xa vắng!

-Mời! Kính mời anh vô “tệ thất”.

Cô ra lệnh cho viên bảo vệ lên xe. Đây khách của Bà, xe lăn bánh, cô rào bước vào nhà sau.

Bà Tư Bông - Đặng Xá Bông - phu nhon, nay đã thất tuần, tóc bạc lưng còng, bước chân hơi chậm của một vị cao niên. Ánh mắt bớt linh động, nụ cười tươi tắn, đón mừng lại người học trò xa vắng hơn 30 năm trước.

Thời gian 30 năm, một kiếp người, một khúc quanh biến thiên dòng lịch sử. Không gặp nhau cũng là lẽ thường tình, bởi cậu Khiêm xưa kia, hiện đang ty nạn chánh trị ở Úc, một châu rộng, một quê hương thứ hai, dân ít nhưng tâm lòng quảng đại như biển Thái Bình dương, một trái tim nhân ái của chánh phủ Úc bao la đã cứu

mang bao người Việt. Xứ sở có nền tự do, dân chủ pháp trị, yên bình, đa văn hóa. Cách Miền một phần tư quả địa cầu, xa xôi với vợ, nhưng không thể nào phai nhạt tình nghĩa của một cậu học sinh xưa.

Thơm bước vào nhà, cô rất xúc động, nhìn Khiêm một con người có tư cách, sống có tiền có hậu, đã tìm thăm ân nhơn. Rồi gia đình mời giải lao ly nước thốt nốt, nhờ anh bảo vệ vừa mua về.

Khi thấy chiếc xích lô, trò tới trước ngõ để đón Thơm ra phố mua thuốc Tây cho chồng và thân mẫu, Khiêm vội ngăn lại và nói:

- Tôi có mang quà để kính biểu Bác, có dự phòng một số thuốc về đau nhức, tiêu chảy, những thứ cần yếu của một người du lịch... thôi mời cô lên xe về khách sạn.

Thơm trả tiền cho anh xích lô. Lên xe đến khu phố mua thuốc và vài thứ nhu yếu khác cho gia đình. Tôi nhờ cô Thơm mua số khô cá trèn, cá tra, trộn xoài sống, món khô cá tôi ưa thích ngày xưa. Mua ở chợ bản xứ tin tưởng hơn.

Khiêm soạn vali tìm các lon sữa bột hiệu Ensure dành cho người cao niên, hay người đang bệnh bổ dưỡng, hai hộp Milo uống điễm tâm, một lọ dầu xanh hiệu con Ó- Eagle Brand, dành xoa bóp đau khớp hiệu quả hơn dầu cù là Mac-Su của Miền Điện, bán trên thị trường hiện tại. Những vỉ thuốc cảm cúm, thuốc đau nhức hiệu lực mạnh. Bên cạnh những hộp cornflake, Nestlé Milo cereals whole grain dùng điễm tâm sáng như bên Úc. Vài chai Shampoo gội đầu, phấn, thời son... Trong lòng Khiêm tràn đầy niềm hân hoan, phơi phới để biểu gia đình ân nhơn. Đặt sẵn trên bàn, tìm các bao nylon cho vào. Tôi nói:

- Bây giờ chúng ta mang quà về, ăn cơm tối, sau đó hàn huyên trong gia đình, vì sáng mai tôi phải theo đoàn du lịch đợt hai, đi viếng di tích lịch sử thành phố.

Tôi thắc mắc hỏi tại sao công ty xây cất nhà và bến cảng mới khang trang hơn. Cô Thơm cho biết, khoảng năm 1978, bộ đội CSVN vượt biên giới, đánh đuổi bọn diệt chủng Pol Pot. Hai phe giao chiến, Khmer Đỏ kháng cự mãnh liệt, chúng thất thế, bèn rút lui, len lỏi từ các ngõ ở thủ đô về các bến cảng, xuống tàu bôn tẩu về hướng đất Thái. Pháo binh Cộng sản rút về tới tấp. Văn phòng xưa là trệt, trúng 4 quả pháo, các cây me, cây xoài, quan lộ bị cày xới, bến cảng hứng đạn tan hoang. Công ty chỉ một người tài xế vong mạng vì ngủ trên xe. Đại đơn vị lính Khmer Đỏ trốn sang khu học đường Thiên Chúa giáo, xuống cầu tàu vượt thoát. CSVN lại tập trung hỏa lực, mưa pháo 130 ly, hỏa tiễn 122 lần này vang dội, dày đặc, khiếp đảm hơn, đạn chụp xuống ầm ầm, tiếng rít đạn bay nghe khiếp đảm, hải hùng không thể tả xiết. Bom đạn phá hủy nát tan lớp học, phòng ốc, giáo đường... nơi các anh học ngày xưa. Thầy Huòn, giám học, cô giáo Bá tử thương, các Sơ, Cha nhiều người bị thương. Anh em chung trường, đồng môn ở đó. Các Cha, Sơ, Ban Giám Hiệu ở đó. Ngôi trường thân thương thời niên thiếu ở đó. Bây giờ nát tan, chôn vùi bao kỷ niệm!

Tập đoàn lãnh đạo Khmer Đỏ không hề phá hủy tài sản của Pháp ở bất cứ nơi nào trên lãnh thổ Kampuchea, vì Pol Pot, Ieng Sary (Bộ trưởng Ngoại giao), Khieu Ponnary, Khieu Thirith, các cấp lãnh đạo... đều du học và tốt nghiệp ở Pháp quốc.

Về đến nhà bà Bông, Khiêm soạn quà ra, để trên bàn. Bà Tư nhìn quà, tự đánh giá một hộp

sữa bột Ensure giá thị trường hơn 400 ngàn Riel (đơn vị tiền tệ của Miên), không biết những lon sữa khác giá là bao? Bịch sâm Đại Hàn, danh trà Tâm Châu, trà Lý Tú Uyên ướp tại gia. Nhưng dù ít, dù nhiều cháu Khiêm mang đến thể hiện tấm lòng chân thật, trình trọng trân quý cao cả. Khó tìm ra con người nào như thế! Tuy nhiên, phải ưu tiên dâng cho Chùa, sữa bột để các chú sư dùng. Dầu con Ó, rất cần cho việc “**tom bùa**” hay gọi “**cà tha**” trị trặc tứ chi hay đau bụng. Dành một lon cho chồng Thơm đang bị khó tiêu hóa.

Thơm cho biết phu quân uống thuốc vừa mua, cần tịnh dưỡng. Nên anh xin phép không ra tiếp khách. Khiêm theo bước chân Thơm vào viếng người bệnh. Thấy hai cổ tay anh Tuyển đeo vòng chỉ ngũ sắc, phương pháp trị liệu sư sãi Miên cho bệnh nhân gọi “**tom cà tha**”. Nhờ oai lực của Phật, của Pháp và Chư tăng trược xuất tà ma xâm nhập vào bệnh nhân. Đó là một đức tin. Gương mặt anh thần sắc kém, nhưng minh mẫn, đi lại dễ dàng. Mỗi khi ăn lại bị “Tào Tháo rượt”.

Thơm cho biết ở thủ đô Nam Vang có một bệnh viện của chánh phủ, máy móc lâu năm lạc hậu. Một bệnh viện mới Miên-Đức, do chánh phủ Đức viện trợ, trang thiết bị tối tân. Thường dân không thể chen chân, chỉ dành cho giới cán bộ cao cấp. Gia đình nhờ anh cả, tên là Đặng Xá Mạnh Hùng, đang làm ở Đại sứ quán Pháp, giới thiệu là nhân viên, nên mới được ưu đãi. Nhưng má và anh Tuyển chữa bệnh cả năm vẫn không thuyên giảm. Má tuổi cao, thậm bị yếu sanh mắt mờ, còn anh Tuyển đau ruột. Nghe mách bên Việt Nam, có nhóm bác sĩ chuyên khoa mở bệnh viện tư, trị toàn khoa: Gan, tim, phổi, thận. Muốn về Sài Gòn trị bệnh cho má nhưng đó cũng là cả một vấn đề nhiều khê. Khiêm nghe qua bệnh trạng, cảm thông hoàn cảnh nói:

-Để tôi liên lạc với Nghiệp, nhờ dò xem bác sĩ và bệnh viện tư ở đâu?

Rồi kêu điện thoại di động, nói:

-Bạn Nghiệp đó hả! Khiêm đây, đã tìm ra gia đình ông bà Tư. Vui lắm. Ai cũng mừng, gia đình bà Tư hân hoan vô tả. Bà đang bệnh thận, nhưng chồng cô Thơm cần trị liệu gấp. Hẹn chiều mai bạn trả lời được không? Số điện thoại 12345.. nhà cô Thơm, không có máy di động. Hãy liên lạc tôi đang viếng thắng cảnh thủ đô Nam Vang, có thể xé xé mới về nhà bà Tư. Nghiệp yêu cầu chuyển điện thoại qua bà Tư và nói:

-Chào bà Tư, kính bà, khỏe không? Con Nghiệp đây! Kính mời bà Tư cứ xuống Sài Gòn trị bệnh, nhà con không rộng nhưng thêm người không sao. Tiền bạc khỏi lo, có tụi con bảo bọc... nhưt là Khiêm, Việt kiều sùng sinh Úc kim, loại tiền có giá so với tiền Việt, tiêu xài thỏa chí! Tánh nó lại hào hiệp, giúp vốn con mua bán chuối, sinh nhai. Xử thế đẹp.

Ngày hôm sau gia đình cung thỉnh bốn vị sư đến nhà độ Nhật, (thông thường các sư phải đi ngoài đường khát thực, tín hữu để thức ăn vào “bình bát. Họ theo tục lệ truyền y bát của Đức Phật. Nếu sự bố thí vật thực ở chùa gọi. Đến nhà có sư Hộ Minh (pháp danh của ông Tư, thế danh Đặng Xá Bông), còn có sư Hộ Thành là con thứ ba của cô Thơm, đã tốt nghiệp đại học, phát tâm xuất gia năm năm đang dạy văn hóa, và hai vị sư người Miên khác, đồng trụ trì ở chùa Preah Vihear. Nơi đất tốt phát sinh Bồ Đề tâm. Nhìn những vị tu sĩ với hai bìn tai dài, da dẻ mịn màng, gương mặt phương phi phước minh đa thọ, đa phúc, đắp tâm y cà-sa vàng rực, dáng trân quý cao cả. Mang nhiều nét trong 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp của Phật. Còn sư Hộ Minh, một hành giả trên đường tu tập, chăm lo kinh sách để sớm đạt đạo

mà giác ngộ đại chúng thoát cảnh trầm luân trong bể khổ. Chư tăng chùa Preah Vihear đang tinh tấn sẽ đạt: “Phật sẽ thành”.

Mọi người chấp tay xá xá các vị sư: *Saddhu* – *Xa thú* – Lành thay.

Thức ăn dọn ra bàn dâng mời chư sư. Một vị sư đưa tay chạm đến vật thực cúng dường hợp lệ mới ăn (Ngữ pháp Miên rất phong phú, gọi “*Xanh bai*” - ăn. Thường dân gọi “*Xi bai*”). Chư sư chấp tay, mắt nhắm, cất lời kinh nhật tụng bằng tiếng Phạn -Pali (ngôn ngữ cổ). Vị sư thâm niên trong Tăng đoàn bắt giọng trước, các sư khác nhịp nhàng theo sau, giọng vang dội, trầm bổng. Các thân nhân và người cúng dường đứng chấp tay lắng nghe, thọ phước lành, tán thưởng công đức của chư Tăng.

Xong dâng cúng phẩm vật như sữa bột, dầu xanh..., do anh Khiêm bung mâm dâng cho một sư nào đó, về chùa là vật thực của chung - “lục hòa đồng tu”, hay có tín hữu hảo tâm biết Sư đang cần cây viết, xấp giấy trắng, tập vở học sinh, đôi dép... mua dâng hiến riêng cho vị Tôn sư đó, vào dịp này. Nhà sư khi xuất gia đầu Phật, “ly gia cắt ái” không màng đòi hỏi vật chất cho cá nhân mình. Chứ không phải gấm tía hài son. Bởi sự bố thí, ngũ giới cúng dường Tam Bảo là đức hạnh của các bậc tu tại gia, và biết mình nhận được phước từ Phật và Chư tăng cúng dường.

Chư tăng rời bàn ăn qua bộ sa lông uống trà. Ai trong gia đình có thắc mắc gì về giáo luật (không phải chánh trị, chống chánh quyền..), thì hỏi, để được giải đáp thỏa đáng.



Chúng tôi đã cảm tạ đại đức Hộ Minh, ngài đã ngộ ra rằng: “Kiếp nhân sanh là vô thường”, cuộc đời ngắn ngủi, nên ông đã quyết tâm quy y Phật, mở đường cho ai có tâm đạo trì chí tu hành. Dù đạo lực khai thông điểm đạo cho ai có phước duyên lên bờ giải thoát, nếu có lòng thành.

Bữa ăn thân mật trong gia đình khi tôi trở lại đất Miên, thăm ông bà Tư, tận hưởng những món ăn đặc sản như: Món bún “*num bochóc*”, nước lèo cá lóc, rau thơm chấm muối ớt. Hương sả thơm nồng nặc, hấp dẫn thực khách. Nguyên liệu chánh là mắm “*bò hóc*” được chế biến từ loại cá ngon. Tôi vẫn thèm nhiều món khác: khô cá trèn trộn lá sấu dậu. Cá linh chiên quần bánh tráng chấm nước mắm chanh ớt, thêm nhỏ giải, xứ Úc khó tìm đâu ra?

Không biết bây giờ còn cảnh người cỡi xe đạp mang “cần xé bánh mì” phủ kín rao bán sáng sớm: “*Num păng cà dao sụi ...*” (Bánh mì nóng hổi đây). Ngày nay đã đổi thay tất cả, bánh mì đốt lò bằng củi, thay bằng gas. Thiết kế hoàn toàn khác, bán ở tiệm ăn hay các nhà hàng, bến xe đò, bến phà. Phở xá tươt tất.

Đất nước xứ Chùa Tháp đổi thay nhân sinh quan, đời sống chánh trị để vươn, để trường tồn...

Sáng hôm sau, bà Tư, anh Tuyển và cô Thom nhờ xe thuê của Khiêm về Sài Gòn trị bệnh...

NGUYỄN VĂN KHẬY